

Số: /BC-UBND

Việt An, ngày 05 tháng 11 năm 2025

## BÁO CÁO

### V/v báo cáo thống kê thiệt hại do thiên tai gây ra

Thực hiện Căn cứ Công văn số 182/PTDS ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự TP Đà Nẵng về việc đề nghị khẩn trương báo cáo thống kê thiệt hại do thiên tai gây ra; Căn cứ Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thống kê, đánh giá và báo cáo thiệt hại do thiên tai gây ra;

UBND xã Việt An báo cáo tình hình thiệt hại do mưa lũ sau bão số 12 (từ ngày 26-29/10/2025) trên địa bàn xã như sau:

#### I. TÌNH HÌNH THIẾT HẠI

Trong đợt mưa lũ lớn từ ngày 26-29/10/2025, xã Việt An chịu ảnh hưởng nghiêm trọng do ngập lụt cục bộ, sạt lở đất, vùi lấp ruộng đồng, thiệt hại sản xuất nông lâm nghiệp và hư hỏng hạ tầng kỹ thuật, cụ thể như sau.

**1. Về người:** có 02 người bị thương (ông Võ Văn Hòa - thôn Nam An Sơn: bị thương do sạt lở đất; bà Lê Thị Sự - thôn Phú Mỹ, tổ 11: trượt ngã khi chạy lũ, gãy xương chậu, đang điều trị tại BV Đa khoa Đà Nẵng); không có trường hợp tử vong.

**2. Về nhà ở:** có 292 hộ/1.034 khẩu bị ngập lụt (tập trung tại 6 thôn: Phú Mỹ, Mỹ Thạnh, Nhị Phú, An Phú, Phú Toàn, An Lâm); 01 nhà sập mái (thôn Phú Toàn); sơ tán an toàn cho 172 hộ. Có 8 nhà bị sạt lở vào nhà, trong đó có 1 hộ bị hư hỏng nhà bếp.

**3. Đất Sản xuất nông lâm nghiệp:** có khoảng 25,65 ha đất sản xuất nông nghiệp bị bồi lấp, sạt lở (ruộng bị bồi lấp 13,62 ha; hoa màu bị bồi lấp 0,53 ha; đất sản xuất lâm nghiệp bị sạt lở 11,5 ha);

- Gia súc (heo) chết, trôi 60 con; gia cầm (gà, vịt) chết, trôi 3.410 con;.

**4. Hạ tầng kỹ thuật:** Xói trôi, hư hỏng 2.500 m nền, mặt đường đường giao thông; có 10 cầu, cống trên các tuyến GTNT bị hư hỏng, trong đó có 1 cầu bản bị cuốn trôi hoàn toàn 2 đầu mố, không lưu thông được; 50 m kênh nội đồng bị cuốn trôi.

Về trường học: có 1 điểm trường mẫu giáo bị ngập, hư hỏng toàn bộ thiết bị, đồ chơi trẻ em ngoài trời; 3 điểm trường bị sạt lở đất, hư hỏng 39 m tường rào, bồi lấp nền sân.

**5. Về nguy cơ sạt lở đất:**

Trên địa bàn xã có 4 điểm có nguy cơ sạt lở cao; ảnh hưởng trực tiếp đến 61 hộ dân gồm Nhứt Đông (14 hộ), An Phó (26 hộ), Ngọc Chánh (13 hộ), Phú Mỹ (5 hộ), Nhi Tây (3 hộ). UBND xã đã kịp thời di dời các hộ đến nơi an toàn những khi có mưa lớn.

**6. Ước tổng thiệt hại:** hơn 17,4 tỷ đồng (chi tiết tại các phụ lục).

## **II. CHI TIẾT THIẾT HẠI VÀ KHẮC PHỤC BAN ĐẦU**

Chi tiết thống kê thiệt hại được lập theo mẫu tại Thông tư 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT, kèm phụ lục đính kèm (tổng hợp theo thôn, không chi tiết đến hộ).

1. **Thiệt hại về người và tài sản nhà ở:** Xem Phụ lục 1.
2. **Thiệt hại mùa vụ:** Xem Phụ lục 2.
3. **Thiệt hại lâm nghiệp:** Xem Phụ lục 3.
4. **Thiệt hại thủy sản:** Xem Phụ lục 4.
5. **Thiệt hại công trình công cộng và hạ tầng kỹ thuật:** Xem Phụ lục 5.
6. **Tổng hợp thiệt hại sản xuất nông lâm nghiệp:** Xem Phụ lục 6.
7. **Tổng hợp thiệt hại nhà ở và tài sản nhân dân:** Xem Phụ lục 7.

## **III. CÔNG TÁC KHẮC PHỤC VÀ ĐỀ XUẤT**

**1. Khắc phục ban đầu:** Huy động 100% hệ thống chính trị, dân quân tự vệ dọn dẹp đất sạt lở tại các tuyến ĐH và giao thông nông thôn, tuyến ĐT614, Đèo Đá Đen; kịp thời hỗ trợ nhu yếu phẩm cần thiết để nhân dân ổn định cuộc sống.

### **2. Đề xuất:**

- Hiện nay UBND thành phố đã hỗ trợ cho xã 1 tỷ đồng để khắc phục hậu quả. Tuy nhiên tổng thiệt hại là rất lớn nên kính đề nghị UBND thành phố tiếp tục quan tâm, xem xét hỗ trợ thêm kinh phí để UBND xã có điều kiện khắc phục các hư hỏng về hạ tầng, đồng thời hỗ trợ trực tiếp cho người dân bị thiệt hại về tài sản, hỗ trợ khôi phục đất bị bồi lấp để tiếp sản xuất vụ Đông Xuân sắp đến.

Vậy, UBND xã Việt An kính báo cáo UBND thành phố, Ban Chỉ huy PTDS thành phố theo dõi, tổng hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- BCH PTDS thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Hoàng Việt**

luanlt-06/11/2025 09:35:34-luanlt-luanlt-luanlt

## PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM

(Theo mẫu Thông tư 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT – Tổng hợp theo thôn)

### PHỤ LỤC 1: THIẾT HẠI VỀ NGƯỜI VÀ TÀI SẢN NHÀ Ở

**Bảng 1.1: Danh sách người bị thương**

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Nguyên nhân	Thời gian	Tình trạng
1	Võ Văn Hòa	Thôn Nam An Sơn	Sạt lở đất	27/10/2025	Nứt xương chậu, gãy xương sườn
2	Lê Thị Sự	Thôn Phú Mỹ, tổ 11	Trượt ngã chạy lũ	27/10/2025	Gãy xương chậu, điều trị tại BV Đa khoa Đà Nẵng

**Bảng 1.2: Thống kê nhà ở bị ảnh hưởng (theo thôn)**

Thôn	Số hộ ngập	Số khẩu	Số hộ di dời, sơ tán	Nhà sập mái	Nhà sạt lở vào nhà	Ghi chú
Phú Mỹ	93	352	35	0	0	1 người bị thương
Mỹ Thanh	108	375	65	0	0	
Nhị Phú	31	113	0	0	0	
An Phú	31	93	0	0	0	
Phú Toàn	17	60	0	1	0	
Tuy Hòa	8	30	11	0		
An Tráng	1	3	0	0		
An Lâm	3	8	0	0	1	
An Phố			26			
Ngọc Chánh			13			
Nhứt Đông			14			
Nhị Tây			3			
Phú Mỹ			5			

Hội Trường					6	
Nam An Sơn					1	
<b>TỔNG</b>	<b>292</b>	<b>1034</b>	<b>172</b>	<b>1</b>	<b>8</b>	

**PHỤ LỤC 2: DIỆN TÍCH VÀ HOA MÀU THIẾT HẠI**

STT	Thôn	Ruộng vùi lấp (ha)	Hoa màu (m <sup>2</sup> )	Loại hoa màu	Ghi chú
1	Phú Cốc Đông	0,07	0		
2	Bắc An Sơn	1,5	0		
3	Phú Cốc Tây	0,55	0		
4	Tuy Hòa	4,0	0		
5	Phú Bình	1,0	0		
6	Ngọc Chánh	2,5	0		
7	An Cường	2,0	0		
8	Mỹ Thạnh	2,0	0		
9	Nhị Phú	0	5.300	Bắp 3.500; Cỏ 1.000; Cau 500; Sắn 300	
<b>TỔNG</b>		<b>13,62</b>	<b>5.300</b>		

**PHỤ LỤC 3: THIẾT HẠI LÂM NGHIỆP**

STT	Thôn	Diện tích (ha)	Loại cây	Ghi chú
1	Tuy Hòa	2,0	Keo	
2	Nhị Phú	0,4	Keo	
3	An Phố	2,0	Rừng	
4	Việt An	0,1	Keo	
5	Mỹ Thạnh	7,0	Keo	
<b>TỔNG</b>		<b>11,5</b>		

**PHỤ LỤC 4: THIẾT HẠI THỦY SẢN**

STT	Thôn	Số ao	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Sản lượng (tấn)	Ghi chú
1	Bắc An Sơn	2	120	0,3	
2	Nhị Phú	5	4.500	1,5	
3	Phú Toàn	1	300	0,5	
<b>TỔNG</b>		<b>8</b>	<b>4.920</b>	<b>2,3</b>	

**PHỤ LỤC 5: THIẾT HẠI CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT****Bảng 5.1: Hạ tầng giao thông, thủy lợi**

STT	Công trình	Vị trí	Hư hỏng	Dài (m)	Ước thiệt hại (triệu)
1	Đường ĐH 7	An Phú	Sạt lở	10	300
2	Đường ĐH 10	Nhị Phú	Hư mặt, taluy, cầu	295	900
3	Đường ĐH 10	Phú Mỹ	Bong tróc	300	600
4	Đường ĐT 615	An Phú	Mố cầu, bong tróc	-	>7.000
5	Đường ĐH 11	Hội Tường	Sạt lở, cống	23	>1.000
6	Đường ĐH 1	An Cường	Sạt lở, kênh	130	600
7	Kênh Mỹ Thạnh	Mỹ Thạnh	Trôi bê tông đồng Cửa Ván	50	100
8	Sạt lở núi	Đèo Đá Đen, Núi Gai, v.v.		500	>5.000
<b>TỔNG</b>				<b>1.308</b>	<b>15.500</b>

**Bảng 5.2: Trường học**

STT	Tên trường	Thiệt hại chính	Ước thiệt hại (triệu)
1	TH Lý Tự Trọng	Sạt hàng rào	16,95
2	THCS Chu Văn An	Tường rào, sân	74,05
3	MG Ánh Hồng	Thiết bị trẻ em	56
4	THCS Trần Cao Vân		15

5	MG Hoa Phong Lan	Sạt lở sau nhà	30
6	TH Kim Đồng		6
<b>TỔNG</b>			<b>198</b>

**PHỤ LỤC 6: TỔNG HỢP THIẾT HẠI SẢN XUẤT NÔNG LÂM NGHIỆP**

Loại	Diện tích (ha)	Gia súc (con)	Ao cá (m <sup>2</sup> )	Ước giá trị (triệu)
Ruộng vùi lấp	13,62	-	-	545
Hoa màu	0,53	-	-	80
Lâm nghiệp	11,5	-	-	575
Gia súc	-	60	-	150
Gia cầm		3410		511
Thủy sản	-	-	4.620	100
<b>TỔNG</b>	<b>25,65</b>	<b>25,65</b>	<b>4.620</b>	<b>1961</b>

**PHỤ LỤC 7: TỔNG HỢP THIẾT HẠI NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN NHÂN DÂN**

Nội dung	Số lượng	Ước giá trị (triệu)
Hộ ngập lụt	280	150
Nhà sập mái	1	30
Nhà sạt lở vào	2	20
Thiết bị điện	12 cái	30
Hàng hóa trôi	-	11
Gạo, thức ăn ướ	105 kg	2
Chuồng trại sụp	35 m <sup>2</sup>	7
<b>TỔNG</b>		<b>~250</b>